

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày: 14/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tân Tài

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân
2. Ông Nguyễn Văn Ton

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa: Ông Đặng Truyền Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B, sinh ngày 21/8/2000, Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp C, xã D, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết T và bà Nguyễn Thị Kim H; Có 02 em, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Lúc nhỏ sinh sống với cha mẹ và học văn hóa đến lớp 3 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Sau khi phạm tội, đến ngày 25/3/2022 bị Công an

huyện Ba Tri xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân. Bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022, đến ngày 30/10/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri, đến ngày 21/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1981; (Vắng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp E, xã F, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1984; (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 04/3/2022, Nguyễn Văn C – sinh năm 1991 cư ngụ ấp G, xã N, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre và Nguyễn Thanh B – sinh năm 2000 cư ngụ ấp A, xã B, huyện Ba Tri mượn chiếc xe mô tô biển số 71C2-780.42 của Nguyễn Văn P – sinh năm 2005 ngụ ấp T, xã N đến xã F để mua gà. Khi C điều khiển xe chở B chạy ngang quán phở 6 Đồng ở ấp E, xã F, huyện Ba Tri do anh Lê Hoàng G – sinh năm 1981 làm chủ, C phát hiện chiếc xe mô tô biển số 71C1-133.00 của anh G dựng trước cửa quán có sẵn chìa khóa trên xe nên nảy sinh ý định trộm bán lấy tiền tiêu xài, C dừng xe lại cùng với B vào quán ăn phở để lấy trộm xe. Trong lúc ăn phở, C rủ B lấy trộm xe 71C1-133.00 thì B đồng ý. Sau khi ăn phở xong, B điều khiển xe 71C2-780.42 chạy trước về hướng xã M, huyện Ba Tri, C lên lấy chiếc xe 71C1-133.00 chạy theo, cả hai điều khiển xe chạy thẳng lên khu vực ấp Q, xã S, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bán xe 71C1-133.00 cho một người không rõ nhân thân lai lịch được 4.000.000 đồng. Số tiền bán được, C chia cho B 2.000.000 đồng và đưa cho P 200.000 đồng để P đổ xăng sau khi trả xe, còn 1.800.000 đồng thì C tiêu xài hết.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- 01 Bóp da màu đen, loại bóp kiểu nữ có dây kéo, trên bóp có chữ BONA; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71C2-652.50, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 71C1-133.00 và 01 giấy phép lái xe A1 cùng tên Lê Hoàng G do Nguyễn Văn C giao nộp; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho anh Lê Hoàng G.

- 01 xe mô tô biển số 71C2-780.42 và 200.000 đồng do chị Nguyễn Thị Ngọc C (mẹ ruột Nguyễn Văn P) giao nộp; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả chiếc xe 71C2-780.42 cho chị Nguyễn Thị Ngọc C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 26/4/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận 01 chiếc xe mô tô biển số 71C1-133.00 đã qua sử dụng có giá trị 25.000.000 đồng và 01 ví da nữ đã qua sử dụng có giá trị 20.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản là 25.020.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSBT ngày 04/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

* Về hình phạt: Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

* Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

Ghi nhận bị cáo bồi thường trước cho bị hại 12.500.000 đồng.

Quá trình điều tra: Trong vụ án Nguyễn Văn C và bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự (tại Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 28/QĐ-ĐCSHS ngày 09/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri và tại Quyết định khởi tố bị can số 43/QĐ-ĐCSHS, 44/QĐ-

ĐCSHS ngày 09/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri), bị cáo Nguyễn Thanh B bỏ trốn nên cơ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã ra Quyết định tách vụ án (theo Quyết định tách vụ án hình sự số 02/QĐ-ĐCSHS ngày 10/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri) và ra Quyết định truy bị cáo theo quyết định truy nã số 05/QĐTN-CSĐT ngày 05/10/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri. Quá trình điều tra, và tại phiên tòa hôm nay bị Nguyễn Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Văn C như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý liên đới bồi thường giá trị chiếc xe đã lấy trộm là 25.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo đã tác động gia đình (mẹ ruột Nguyễn Thị Kim H) bồi thường cho bị hại Lê Hoàng G số tiền 12.500.000 đồng. Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra anh Lê Hoàng G trình bày: Vào khoảng 5 giờ sáng ngày 04/3/2022, anh có dẫn chiếc xe mô tô AirBlade, biển kiểm soát số 71C1 – 133.00 để ngay cửa nhỏ quán phở 6 Đồng ngư ấp E, xã F, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đến khoảng 14 giờ thì phát hiện bị mất trộm. Anh có trình báo Công an và sau này quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tìm được hai đối tượng trộm xe của anh là bị cáo Nguyễn Văn C (đã bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri) và bị cáo Nguyễn Thanh B. Anh yêu cầu hai bị cáo B và C liên đới bồi thường 25.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh B đã tác động gia đình bồi thường số tiền 12.500.000 đồng cho anh và anh không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B bồi thường thêm. Anh chỉ yêu cầu Nguyễn Văn C là đồng phạm với bị cáo Nguyễn Thanh B đã được Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 bồi thường tiếp số tiền còn lại cho đủ 25.000.000 đồng cho anh. Về trách nhiệm hình sự, bị hại yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh B.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim H trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo, bị cáo đã tác động bà bồi thường, khắc phục cho bị hại Lê Hoàng G số tiền 12.500.000 đồng thay cho bị cáo và bà không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Lê Hoàng G vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt). Xét thấy, bị hại đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của bị hại. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: do động cơ tư lợi bất chính, nên bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Nguyễn Thanh B đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô biển số 71C1-133.00, bên trong cốp xe có 01 cái bóp đựng một số giấy tờ cá nhân trị giá 25.020.000 đồng của anh Lê Hoàng G; vụ việc xảy ra vào khoảng 14 giờ ngày 04/3/2022 tại ấp ấp E, xã F, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, chạy lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà lại không phải bỏ sức lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, mỗi khi sợ hãi sẽ bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt tài sản. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo C và bị cáo B cùng là người thực hành. Trong đó, bị cáo C là người trực tiếp lấy trộm xe nên phải chịu trách nhiệm cao nhất, tiếp đến là bị cáo B.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo bồi thường một phần thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện Kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri. Ghi nhận bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Kim H bồi thường trước cho bị hại 12.500.000 đồng và bị hại không yêu cầu bị cáo B bồi thường gì thêm.

[10] Đối với hành vi trộm cắp của bị cáo Nguyễn Văn C đã bị Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xử phạt 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.

[11] Tại tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B hoàn trả lại số tiền 12.500.000 đồng mà bị cáo đã tác động bà bồi thường trước đó cho bị hại là phù hợp với quy định pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm “Tội trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;
Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (Một) năm tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 27/10/2022.
3. Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri. Ghi nhận bị cáo đã tác động mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Kim H bồi thường trước cho bị hại 12.500.000 đồng và bị hại không yêu cầu bị cáo Bình bồi thường gì thêm.
4. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong bản án hình sự sơ thẩm số 55/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri.
5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;
Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh B hoàn trả lại số tiền 12.500.000 đồng đã bỏ ra để bồi thường cho người bị hại thay cho bị cáo.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Công an huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã An Ngãi Trung (Ba Tri – Bến Tre);
- UBND xã Tân Thủy (Ba Tri – Bến Tre);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tấn Tài